

**ĐẠI DANH Y HẢI THƯỢNG LÃN ÔNG
VÀ TÁC PHẨM HẢI THƯỢNG Y TÔNG TÂM LĨNH**

Phạm Xuân Phong, Nguyễn Trung Quân, Nguyễn Đình Tú

Viện Y học cổ truyền Quân đội

Hải Thượng Lãn Ông - Lê Hữu Trác (1724-1791) là một đại danh y, nhà tư tưởng, nhà thơ, nhà văn, nhà triết học của dân tộc Việt Nam. Ông sinh vào thời Hậu Lê, niên hiệu Bảo Thái thứ năm, ngày 12 tháng 11 năm Giáp Thìn (1724). Mất vào thời Tây Sơn, niên hiệu Quang Trung thứ tư (1791), ngày Rằm tháng Giêng năm Tân Hợi, hưởng thọ 67 tuổi. Ông sinh ra ở làng Cổ Liêu Hương, xã Liêu Xá, phủ Thượng Hồng trấn Hải Dương nay là làng Văn Xá, xã Liêu Xá, huyện Yên Mỹ, tỉnh Hưng Yên.

Lê Hữu Trác xuất thân trong gia đình có truyền thống khoa bảng, Ông Nội đỗ Hoàng giáp, bác- cha- chú- anh và em đều đỗ Tiến sĩ và đều được phong các tước Hầu, Công, Bá và chức sắc quan trọng trong các triều vua Lê, chúa Trịnh. Ông là con của Tướng công Tiến sĩ Lê Hữu Mưu (1685-1739) từng đỗ Đệ Tam Giáp Tiến sĩ làm Thị Lang Bộ Công triều Lê Dụ Tông và mẹ là bà Bùi Thị Thưởng.

Hồi nhỏ Lê Hữu Trác đã nổi tiếng thông minh, học giỏi, hiểu rộng, thơ hay. Đến năm 20 tuổi, cha mất, Ông tiếp tục đèn sách,

từng thi tam trường. Ông học binh thư, luyện võ, vào quân đội chúa Trịnh năm 1740, nhưng sau đó xin xuất ngũ về quê ngoại ở Hương Sơn - Hà Tĩnh chăm lo cho gia đình.

Về quê ở Hương Sơn, Ông bị ốm nặng, được cụ Lương y Trần Độc chữa bệnh. Bản tính ham học hỏi, lại thấy sự hữu ích của việc chữa bệnh cứu người, Ông quyết chí theo học nghề y. Ông kiên trì tự học, đọc rất nhiều sách thuốc và đúc rút được những kinh nghiệm quý báu trong quá trình hành nghề. Với tấm lòng yêu thương người bệnh, sự nỗ lực của bản thân đã giúp Ông ngày càng tiến bộ về y lý, y thuật và trau dồi về y đức. Nhờ thông minh, chăm chỉ, có quyết tâm theo hướng đã định, nghề thuốc của ông nổi tiếng khắp vùng Hoan Châu. Ông lấy biệt danh Lãn Ông với nghĩa là *Ông già lười*, nhưng Ông chỉ lười với công danh, phú quý, còn lại rất chăm chỉ, cần mẫn, chuyên tâm đối với sự nghiệp chữa bệnh, cứu người.

Hải Thượng Lãn Ông là người đầu tiên đưa ra những quan điểm mới về y đức trong lịch sử y

học Việt Nam. Những tư tưởng tiên bộ về y đức của Ông hội tụ trong “Y huấn cách ngôn” nhằm giáo huấn để xây dựng đạo đức người thầy thuốc.

Nét đặc sắc nhất trong tư tưởng triết học của Hải Thượng Lãn Ông đó là quan niệm của Ông về con người. Bằng việc thể hiện tư tưởng của mình thông qua hình thức trình bày lý luận y học, Ông đã nghiên cứu tỉ mỉ về con người, với tư cách như là một hệ thống phức tạp dựa trên lập trường duy vật chất phác và phép tư duy biện chứng... Từ đó cho thấy Ông có một niềm tin khoa học vào toàn bộ các tư tưởng tiên bộ của Ông về con người và coi đó như là điểm xuất phát để đi sâu nghiên cứu về y học. Là một thầy thuốc Ông hiểu rằng việc đề cao giá trị con người trước hết phải được thể hiện thông qua việc coi trọng các giá trị và sinh mạng của người bệnh, coi đó như là nghĩa vụ, trách nhiệm và mục đích phấn đấu của người thầy thuốc chân chính. Ông luôn mong muốn xây dựng một nghề y có thể phục vụ quyền lợi của đa số người lao động, đặc biệt là người bệnh nghèo. Quan niệm về nghề y cái mà Ông gọi là “y đạo” của người thầy thuốc đã hàm chứa những triết lý nhân văn sâu sắc không chỉ ở thời đại của Ông, mà còn có ý nghĩa to lớn trong việc hình thành

một quan niệm mới đối với nền y học hiện đại ngày nay.

Trong các tác phẩm y học của mình, chúng ta cũng thấy Ông đặc biệt đề cao y đức của người thầy thuốc, coi nó như là biểu hiện giá trị cao đẹp nhất của con người đối với nghề y. Triết lý nhân sinh của Ông không chỉ đề cao tới giá trị về con người nói chung, mà còn quan tâm tới những số phận, những con người cụ thể trong hoàn cảnh của xã hội đương thời. Với Ông, chủ nghĩa nhân đạo trong nghề y đã đạt tới đỉnh cao.

Tư tưởng đạo đức nhân sinh của Hải Thượng Lãn Ông Lê Hữu Trác là tư tưởng phục vụ con người và phục vụ nhân dân. Giá trị này là một trong những giá trị quan trọng, cốt lõi xuyên suốt sự nghiệp của ông, phản ánh một giá trị nhân bản sâu sắc, là nhằm vào phục vụ con người cả hai phương diện thể chất và tinh thần. Tư tưởng đạo đức nhân sinh Hải Thượng Lãn Ông Lê Hữu Trác thể hiện lòng yêu nước, thương dân và tài năng y thuật xuất chúng. Ở con người Ông có sự nhất quán về trong suy nghĩ, lời nói và việc làm, thể hiện được phẩm chất cao đẹp, tấm lòng nhân hậu của người thầy thuốc hết lòng vì người bệnh. Chính vì vậy, tư tưởng về y đức, y lý, y thuật của Ông đến nay vẫn còn những giá trị trường tồn và là phương châm chỉ đạo cho

các thầy thuốc noi theo.

Ông tự lựa chọn con đường riêng cho mình, đi từ học thuật của nghề y, song hành cùng văn hóa, tiến tới tầm cao trí tuệ đó là tư tưởng khoa học và triết học. Lê Hữu Trác đã chọn con đường học thuật để xây dựng đất nước, góp phần phát triển con người cả hai mặt thể chất và tinh thần. Tư tưởng Lê Hữu Trác hướng đến hai mục đích, một là quyết tâm khái quát thành nguyên lý chỉ đạo y học truyền thống Việt Nam ngang tầm với các nước có nền y học cổ truyền trong khu vực; Hai là, bồi dưỡng tinh thần và thể chất cho người Việt Nam, đó là mục đích trong toàn bộ nội dung trong tư tưởng của Ông.

Hải Thượng Y Tông Tâm Lĩnh là thành tựu nổi bật nhất trong sự nghiệp của Hải Thượng Lãn Ông, được biên soạn trong khoảng ba chục năm trời cho đến khi mất, đến nay vẫn có tầm ảnh hưởng rất lớn đến các thầy thuốc đời sau. Lê Hữu Trác đã “vắt gan, vắt ruột”, đem hết tâm trí, sức lực tham khảo các sách thuốc nổi tiếng như: Bảo sinh diên thọ toàn yếu, Toàn thư của Cảnh nhạc, Hồng nghĩa giác tự y thư, Nam dược thần hiệu của Tuệ Tĩnh... Ông tổng hợp những thành tựu của y học dân tộc đến thế kỷ thứ XVIII, kết hợp với những nghiên cứu và kinh nghiệm chữa

bệnh của bản thân để biên soạn bộ sách Hải Thượng Y Tông Tâm Lĩnh.

Bộ sách “Hải Thượng Y Tông Tâm Lĩnh” có nhiều tên gọi: Lãn Ông Tâm Lĩnh, Hải Thượng Tâm Lĩnh Di Thư, Y Tông Tâm Lĩnh, Tân Thuyên Hải Thượng Y Tông Tâm Lĩnh Toàn Dật.

Đây là một bộ tàng thư - bộ bách khoa thư rất phong phú bao quát về Y học cổ truyền bao gồm: y đức, y lý cơ bản, triết lý, dịch lý, bệnh học, điều trị các khoa và phương tễ. Ngoài ra bộ sách còn đề cập đến các vấn đề vệ sinh, nấu ăn, nữ công gia chánh. Quyển Thượng kinh ký sự trong bộ sách còn là tác phẩm có một vị trí lớn trong văn học lịch sử nước nhà.

Bộ sách này gồm 28 tập - 66 quyển. Tập đầu tựa đề năm 1770 gồm mục lục bộ sách, tập thơ “Y lý thâm nhàn” ngâm vịnh ngẫu hứng trong khi làm nghề y, một thiên “Y huấn cách ngôn” nói về đạo đức của người thầy thuốc và một thiên “Y nghiệp thần chương” khái quát nội dung của bộ sách. Trong đó:

- Quyển 1: “Nội kinh yếu chỉ”, trích những điểm thiết yếu của kinh điển đông y.

- Quyển 2: “Y gia quan miện” phân tích và tổng hợp lý luận cơ bản về âm dương, ngũ hành, tạng phủ, kinh lạc, khí huyết, chẩn đoán, mạch học, bệnh lý, trị pháp.

- Quyển 3, 4, 5: “Y hải cầu nguyên” nêu lên những quy luật chung về bệnh cơ và nguyên tắc trị liệu.

- Quyển 6: “Huyền tẩn phát vi” nói về tiên thiên thủy hỏa - Mệnh môn, cơ năng sinh lý và bệnh lý của chân thủy, chân hỏa, cùng phép chữa.

- Quyển 7: “Khôn hóa thái chân” bàn về hậu thiên tỳ vị, cơ năng tiêu hóa và tác dụng của khí huyết, bệnh lý và phép chữa.

- Quyển 8: “Đạo lưu dư vận” biện luận và bổ xung những điểm y lý chưa rõ hay còn thiếu ở các sách xưa.

- Quyển 10 và 11: “Dược phẩm vãng yếu” nói về dược tính 150 vị thuốc Bắc, Nam phân loại theo ngũ hành.

- Quyển 12 và 13: “Lĩnh nam bản thảo”; Quyển Thượng chép 496 vị thuốc nam thừa kế của Tuệ Tĩnh, Quyển Hạ chép 305 vị bổ sung về công dụng hoặc mới phát hiện thêm.

- Quyển 14: “Ngoại cảm thông trị” nói về đặc tính bệnh ngoại cảm ở nước ta và các phương thuốc sáng chế để điều trị theo các thể bệnh.

- Quyển 15 đến 24: “Bách bệnh cơ yếu”; bệnh học nội khoa 10 quyển: Giáp, Ất, Bính, Đinh, Mậu, Kỷ, Canh, Tân, Nhâm, Quý.

- Quyển 25: “Y trung quan

kiện” tóm tắt phương pháp điều trị các bệnh.

- Quyển 26, 27: “Phụ đạo xán nhiên” chuyên về phụ khoa.

- Quyển 28: “Tọa thảo lương mô” chuyên về sản khoa.

- Quyển 29 đến 33: “Ấu ấu tu tri” chuyên về nhi khoa.

- Quyển 34 đến 43: “Mộng trung giác đậu” chuyên về bệnh đậu mùa (10 quyển).

- Quyển 44: “Ma chẩn chuẩn thăng” chuyên về bệnh sởi.

- Quyển 45: “Tâm đắc thần phương” gồm 70 phương thuốc chọn lọc trong sách “Phùng thị cầm nang bí lục” của tác giả Phùng Triệu Trương (đầu thời nhà Thanh).

- Quyển 46: “Hiệu phỏng tân phương” chép 29 phương thuốc hiệu nghiệm do Hải Thượng Lãn Ông sáng chế.

- Quyển 47, 48, 49: “Bách gia trân tàng” ghi trên 600 phương thuốc kinh nghiệm thu lượm trong nhân dân và thừa kế của ngoại tổ Ông là Bùi Diệm Đăng.

- Quyển 50 đến 57: “Hành giản trân nhu” (8 quyển) chép trên 2000 phương thuốc chọn lọc trong các bản thảo đời trước, như “Nam dược thần hiệu” của Tuệ Tĩnh hay thu nhập trong dân gian.

- Quyển 58: “Y phương hải hội” gồm 200 cổ phương đông y.

- Quyển 59 - 60: “Y dương

án” chép 17 bệnh án chữa khỏi, và “Y âm án” chép 12 bệnh án tử vong.

- Quyển 61: “Truyền tân bổ chỉ” được gọi là châu ngọc cách ngôn thâu tóm các điều cốt yếu nhất về quy tắc chẩn đoán, biện chứng, dùng thuốc trị bệnh.

- Quyển 62-63: “Vệ sinh yếu quyết” chuyên về dưỡng sinh, vệ sinh phòng bệnh.

- Quyển 64: “Bào thai thần hiệu toàn thư giải âm” đề cập đến những kiến thức về phụ sản, giữ gìn trong khi mang thai.

- Quyển 65: “Nữ công thắng lãm” nói về cách nấu nướng.

- Quyển 66: “Thượng kinh ký sự” kể lại hành trình của Hải Thượng Lãn Ông lên kinh đô chữa bệnh cho Thế Tử Trịnh Cán năm 1782.

Bảo tàng Bắc Ninh là nơi lưu trữ và bảo tồn ván khắc hay còn gọi là mộc bản “Hải Thượng Y Tông Tâm Lĩnh”. Mỗi mặt ván khắc được khoảng 16 dòng, mỗi dòng 21 chữ. Có 1.025 ván khắc chữ ở cả 2 mặt và 159 ván khắc chữ một mặt tổng số 2.209 mặt. Bộ ván khắc phần lớn được làm từ chất liệu gỗ thị và được khắc chữ Hán theo lối âm bản. Bộ sách được Viện Đông y Trung ương dịch ra và xuất bản ở miền Bắc trước năm 1970, những năm tiếp theo được hiệu đính lại, nâng cao chất lượng

dịch thuật. Ở miền Nam, phổ biến hơn là bản dịch của Đình Thụ - Hoàng Văn Hòe do nhà sách Khai Trí phát hành.

Hải Thượng Y Tông Tâm Lĩnh là một kỳ công trước tác, đã được Hải Thượng Lãn Ông Lê Hữu Trác dày công nghiên cứu biên soạn hoàn chỉnh bổ sung trong ba chục năm trời cho đến khi mất. Bộ sách được đánh giá cao trong nước và ngoài nước, đánh dấu một bước tiến mới của sự nghiệp y học cổ truyền, góp phần xây dựng, phát triển nền y học Việt Nam.

Qua nghiên cứu về cuộc đời của Hải Thượng Lãn Ông và tác phẩm Hải Thượng Y Tông Tâm Lĩnh, chúng ta thấy bên cạnh vai trò người thầy thuốc, Ông còn là nhà tư tưởng đạo đức nhân sinh, để lại cho đời sau một sự nghiệp to lớn và có nhiều ảnh hưởng. Thông qua các tác phẩm để lại, Ông thể hiện lòng nhân ái yêu thương con người dưới góc độ nhân sinh với nhiều tư tưởng tiến bộ. Đó chính là tư tưởng nhân đạo trong nghề y được ông thể hiện với các nội dung hết sức sâu sắc. Tư tưởng ấy của Ông được thể hiện trong nghề nghiệp của người thầy thuốc, Ông coi nghĩa vụ của người thầy thuốc là “chữa bệnh cứu người”. Ý thức được việc giúp người, giúp đời bằng nghề y, Lê Hữu Trác phấn

đầu không biết mệt mỏi để tất cả vì người bệnh. Bên cạnh đó, chính những biến cố trong cuộc đời mà Hải Thượng Lãn Ông Lê Hữu Trác trải qua đã góp phần hình thành kinh nghiệm sống, làm nền tảng để Ông xây dựng những lý luận với những nét độc đáo riêng của mình. Bản thân Ông có sự thấm đẫm và dung hợp giữa triết lý nhân sinh của Nho, Lão, Phật giáo và truyền thống văn hóa dân tộc Việt Nam. Thông qua quá trình tôi luyện nghề nghiệp mà từ đó, hình thành ở Ông một nhân cách lớn, tư tưởng nhân sinh quan mới có sự chọn lọc, mang tính hệ thống và sâu sắc về con người.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

- 1. Hải Thượng Lãn Ông Lê Hữu Trác (2005),** *Hải Thượng Y Tông Tâm Lĩnh*, NXB Y học, Hà Nội.
- 2. Hải Thượng Lãn Ông Lê Hữu Trác (1972),** *Hải Thượng Y Tông Tâm Lĩnh*, Nhà Sách Khai Trí, Sài

Gòn. *Bản dịch: Đình Thụ Hoàng Văn Hòe và cộng sự.*

- 3. GS. Nguyễn Văn Thang (2001),** *Khái yếu tác phẩm Hải Thượng y tông tâm lĩnh của Hải Thượng Lãn Ông*. NXB Y Học, Hà Nội.

- 4. Nguyễn Thị Hái (2019),** *Hệ thống mộc bản “Hải Thượng Y tông tâm lĩnh” tại Bảo tàng Bắc Ninh*, website Sở Văn hóa Thể thao và Du lịch Bắc Ninh đăng ngày 03/6/2019.

- 5. Phạm Xuân Phong, Trịnh Hoài Nam, Nguyễn Trung Quân (2022),** “Y đức, y lý và y thuật của Hải Thượng Lãn Ông - Những giá trị trường tồn”. *Tạp chí Y dược cổ truyền Quân sự*, Số 1 tập 12.

- 6. Lê Mai Hương (2012),** *Tư tưởng đạo đức nhân sinh của Hải Thượng Lãn Ông Lê Hữu Trác*. Luận Văn thạc sĩ Triết học, Trường Đại học Khoa học Xã hội và Nhân Văn Hồ Chí Minh.